

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2017/HSST

Ngày 24/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Minh Tân;
2. Bà Tạ Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

PHÙNG VIỆT H, (tên gọi khác: H B), sinh ngày 01/3/1984, tại tỉnh Phú Thọ.

Trú tại: Số nhà 21, tổ 20, phố Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 09/12; con ông Phùng Việt H (đã chết), con bà Nguyễn Thị Kim D; Vợ, con: chưa có;

Tiền án:

- Ngày 19/4/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 500.000đ) theo Bản án số 47/HS-ST;

- Ngày 27/6/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 800.000đ) theo Bản án số 113/2005/HSST;

- Ngày 20/9/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 4.000.000đ), theo Bản án số 150/HSST;

- Ngày 28/4/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 33 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ). Tổng hợp hình phạt với Bản án số 150/HSST ngày 20/9/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Hà

Đông, tỉnh Hà Tây, phải chấp hành chung 02 bản án là 34 tháng 14 ngày, thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2009 theo Bản án số 117/HSST;

- Ngày 27/11/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ). Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/02/2014 theo Bản án số 88/2012/HSST;

- Ngày 04/6/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (305.000đ tiền mặt). Chấp hành xong án phạt tù ngày 07/02/2016 theo Bản án số 86/2015/HSST;

Tiền sự: Ngày 14/01/2015, UBND phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định dụng giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng, từ 15/01/2015 đến 15/7/2015 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Nhân thân:

- Ngày 17/3/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội: Cướp tài sản của công dân theo Bản án số 97/HSST;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

** Người bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954, trú tại: Xóm 14, xã T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị D, sinh năm 1949, trú tại: Tổ 10, thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, trú tại: Thôn V, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

4. Chị Ma Thị T, sinh ngày 06/7/2001. Người đại diện hợp pháp cho bị hại Ma Thị T: ông Ma Văn T (bố đẻ chị T), cùng trú tại: Xóm Đ, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Chị T, ông T đều vắng mặt.

5. Anh Lâm Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1958, trú tại: Số nhà 21, tổ 20, phố Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phùng Việt H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 08/7/2017, bị cáo Phùng Việt H điều khiển xe mô tô biển số 19B1-374.32 từ thành phố Việt Trì lên thành phố Tuyên Quang đến nhà bạn chơi, nhưng không gặp. Do không có tiền tiêu sài, bị cáo đã đến một số Bệnh viện để trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang, vào buồng bệnh số 02 tầng 5, khu nhà D của Bệnh viện, trộm cắp: 01 túi xách giả da màu vàng tại giường bệnh số 10 của bệnh nhân Nguyễn Thị V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-980 màu đen tại đầu giường số 12 của bệnh nhân Phạm Thị D; bị cáo kiểm tra bên trong túi xách thấy không có tiền, tài sản nên đã vứt túi xách vào thùng rác trong phòng vệ sinh ở tầng 1;

- Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày 08/7/2017, sau khi gửi xe tại cổng Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Sơn ở thôn Sông Lô 3, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang; bị cáo vào buồng bệnh số 18, khoa ngoại sản tầng 1, trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex Aqua Lite màu đen; 01 chiếc túi xách giả da màu đỏ, trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R1001 màu trắng của anh Nguyễn Văn T, 01 thỏi son nhãn hiệu Mac, 01 hộp mỹ phẩm nhãn hiệu URBAN và 510.000đ tại giường của bệnh nhân Ma Thị T;

- Lần 3: Buổi trưa cùng ngày 08/7/2017 (không nhớ thời gian cụ thể) sau khi gửi xe tại cổng Bệnh viện Lao phổi tỉnh Tuyên Quang, bị cáo đi vào Bệnh viện, vứt chiếc túi xách trộm cắp của chị T vào thùng rác trong nhà vệ sinh khoa cấp cứu tại tầng 1, sau đó bị cáo vào buồng bệnh số 05 khoa ngoại sản, trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus Zenfone 6 màu đen của anh Lâm Văn Đ, khi bị cáo vừa đi ra khỏi buồng bệnh thì anh Trần Quang C phát hiện và cùng anh Đ đuổi theo, bị cáo vứt chiếc điện thoại vừa trộm cắp rồi bỏ chạy, sau đó đón taxi đi lên chợ Tam Cờ mua 01 quần bò lưng màu đen, 01 áo sơ mi dài tay màu nâu đỏ, bàn cạo râu rồi đón taxi quay lại Bệnh viện Lao phổi Tuyên Quang lấy xe mô tô thì bị nhân dân phát hiện, đưa đến Công an xã An Tường.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-980 màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex Aqua Lite màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R1001 màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus Zenfone 6 màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, biển số 19B1 - 374.32; 01 ví giả da màu đen và 01 túi xách giả da màu đỏ; 01 thỏi son Mac vỏ nhựa màu đen trắng bạc, không có nắp đậy; 01 hộp mỹ phẩm nhựa màu tím nắp trắng; 01 quần bò lưng màu đen; 01 áo dài tay màu nâu đỏ và 77.000 đồng.

Tại kết luận số 81 ngày 24/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại di động Asus Zenfone 6, giá trị còn lại là 1.749.900đ; điện thoại Nokia RM-980, giá trị còn lại là 303.000đ; điện thoại Intex Aqua Lite, giá trị còn lại là 200.000đ; điện thoại Oppo R1001, giá trị còn lại là 300.000đ.

Đối với chiếc túi xách giả da màu đỏ, 01 thỏi son Mac vỏ nhựa màu đen trắng bạc không có nắp đậy, 01 hộp mỹ phẩm nhựa màu tím nắp trắng của chị Ma Thị T và chiếc túi xách giả da màu vàng của bà Nguyễn Thị V, giá trị sử dụng còn lại ít, chị T, bà V không yêu cầu định giá.

Tại bản Cáo trạng số 150/QĐ-KSĐT ngày 05 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phùng Việt H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Việt H phạm tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Việt H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động và 77.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Tịch thu tiêu huỷ 01 ví giả da màu đen, 01 chiếc quần bò đã qua sử dụng, 01 chiếc áo đã qua sử dụng.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu ở trên, không tranh luận, không kêu oan, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Việt H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các chứng cứ trên đây đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/7/2017, trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Phùng Việt H đã có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 08/7/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM-980, trị giá 303.000đ của bà Phạm Thị D;

- Lần 2: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/7/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R1001, trị giá 300.000đ của anh Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intex Aqua Lite, trị giá 200.000đ và 510.000đ của chị Ma Thị T.

- Lần 3: Buổi trưa cùng ngày 08/7/2017 (không xác định thời gian cụ thể) bị cáo đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Asus Zenfone 6, trị giá 1.749.900đ của anh Lâm Văn Đ.

Tổng cộng, bị cáo trộm cắp tài sản trị giá 3.062.900đ (Ba triệu không trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhiều tiền án: Ngày 19/4/2004 bị TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 500.000đ); ngày 27/6/2005 của TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 800.000đ); ngày 20/9/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt 30 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (trị giá 4.000.000đ); ngày 28/4/2009 bị TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 33 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ). Tổng hợp hình phạt với Bản án số 150/HSST ngày 20/9/2006 của TAND thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây, buộc phải chấp hành chung 02 bản án là 34 tháng 14 ngày; ngày 27/11/2012 bị TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ); ngày 04/6/2015 bị TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản (305.000đ tiền mặt), chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2016, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp đều có giá trị dưới 02 triệu đồng, do bị cáo có tiền án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội nhiều lần” quy định tại đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự ngày 14/01/2015, UBND phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ra Quyết định dụng giáo dục tại xã, phường thời hạn 06 tháng, từ 15/01/2015 đến 15/7/2015 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và còn có nhân thân xấu: Ngày 17/3/2000 bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, về tội: Cướp tài sản của công dân. Xét thấy bị cáo thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, có tổng trị giá là 3.062.900 đồng, có nhiều tiền án. Do vậy, HĐXX xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, đã tác động để mẹ đẻ bồi thường cho người bị hại Ma Thị T, theo quy định điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của các người bị hại, đã được thu hồi. Ngày 19 và ngày 20/7/2017, Cơ quan điều tra trả điện thoại Asus Zenfone 6 cho anh Lâm Văn Đ; trả điện thoại Nokia RM-980 cho bà Phạm Thị D; trả điện thoại Oppo R1001 cho anh Nguyễn Văn T; trả điện thoại Intex Aqua Lite, 01 túi sách giả da màu đỏ, 01 thỏi son, 01 hộp mỹ phẩm cho chị Ma Thị T. Về số tiền bị cáo trộm cắp của chị Ma Thị T là 510.000 đồng, ngày 01/9/2017, bà Nguyễn Thị Kim D (mẹ bị cáo Phùng Việt H) đã trả cho bị hại T số tiền 510.000 đồng. Các bị hại Phạm Thị D, Ma Thị T, Nguyễn Văn T, Lâm Văn Đ, Nguyễn Thị V không yêu cầu, đề nghị gì; bà Nguyễn Thị Kim D không yêu cầu, đề nghị gì. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô biển số 19B1-374.32, kết quả điều tra xác định Phùng Việt H mượn của mẹ là Nguyễn Thị Kim D, bà D không biết H sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 01/9/2017, Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô trên cho bà D.

Về tài sản tạm giữ của bị cáo gồm: 01 (Một) điện thoại di động Iphone, 77.000đ, 01 ví giả da màu đen, 01 chiếc quần bò đã qua sử dụng, 01 chiếc áo đã qua sử dụng. Xét thấy điện thoại và số tiền 77.000 đồng là của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án; đối với chiếc ví giả da màu đen, 01 chiếc quần bò đã qua sử dụng, 01 chiếc áo đã qua sử dụng bị cáo không yêu cầu trả lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phùng Việt H** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Việt H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 09/7/2017.

2- Vật chứng: Áp dụng các Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) chiếc ví màu đen đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu, nơi sản xuất; 01 (Một) chiếc quần bò đã qua sử dụng, loại quần lửng đến đầu gối, màu đen, mặt sau có gắn nhãn mác mang dòng chữ "FASHION JEANS" và 01 chiếc áo đã qua sử dụng, loại áo vải dài tay, có cổ màu nâu đỏ, trên cổ có gắn nhãn mác mang dòng chữ "MING HU".

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động, đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone, model A1586, màu trắng bạc, số IMEL: 352069060655809, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc Thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/10/2017 giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 77.000đ (Bảy mươi bảy nghìn đồng). Số tiền trả lại cho bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang đã gửi vào tài khoản số 3949 tại Phòng giao dịch – KBNN Tuyên Quang, theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 14/7/2017, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

3- Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phùng Việt H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố Tuyên Quang (2 bản);
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường T;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn